

Số: /GD&ĐT
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo
dục tiểu học năm học 2024-2025.

Lạc Thủy, ngày tháng 9 năm 2024

Kính gửi: Các trường Tiểu học, TH&THCS trực thuộc.

Thực hiện Công văn số 3898/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025; Quyết định số 1538/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hòa Bình. Công văn số 2299/SGDĐT-MN&TH ngày 26/8/2024 của Sở GD&ĐT Hòa Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các trường Tiểu học, Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn huyện thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương. Tiếp tục thực hiện chủ đề năm học "**Chủ động - Đoàn kết - Kỷ cương- An toàn - Chất lượng**".

2. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học¹; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

¹ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

5. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh để phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước; kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trường học, lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định; không đưa vào sử dụng các công trình đã hết niên hạn sử dụng, không bảo đảm an toàn khi chưa được cải tạo, sửa chữa, nâng cấp,....

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Cuộc thi “Xây dựng không gian trường học, lớp học An toàn - Sáng tạo - Hiệu quả” phù hợp với điều kiện địa phương; tạo sự chuyển biến tích cực và thay đổi rõ nét không gian trường học, lớp học, hướng đến xây dựng trường học hạnh phúc. Năm học 2024-2025 Phòng GD&ĐT giao trường TH&THCS xã Yên Bồng tham gia dự thi cấp tỉnh.

Tổ chức triển khai dạy học tích hợp hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, quyền bình đẳng giới, quyền con người, xây dựng văn hóa học đường, quyền trẻ em; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, bình đẳng, phòng chống bạo lực học đường,....

2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định²; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt, chủ động trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

² Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học; Công văn số 496/GD&ĐT ngày 22/7/2021 của Phòng GD&ĐT; Công văn số 800/GD&ĐT ngày 23/8/2024 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, cấp tiểu học;

Các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn³, cụ thể:

- Bảo đảm tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, số lượng học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định⁴; bảo đảm tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Đối với cơ sở giáo dục tiểu học chưa đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, trên cơ sở dạy học đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình, cơ sở giáo dục tiểu học chủ động xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng phù hợp cho môn học tự chọn khi đảm bảo điều kiện thực hiện, hoạt động củng cố và hoạt động giáo dục khác.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...cho học

³ Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 5335/BGDĐT-GDTH ngày 12/10/2022 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học lớp ghép cấp tiểu học; Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học.

⁴ Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học; Thông tư số 19/2022/TT-BGDĐT ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trường cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học.

sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh⁵.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ cần được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

3.1. Tổ chức dạy học các môn Ngoại Ngữ 1

- Đối với lớp 1 và lớp 2: tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông⁶. Đối với các ngoại ngữ khác ngoài tiếng Anh, gồm tiếng Hàn, tiếng Nhật,... đã được Bộ GD&ĐT ban hành chương trình, căn cứ vào điều kiện triển khai của cơ sở giáo dục và nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, cơ sở giáo dục chủ động thực hiện dạy học tự chọn ở lớp 1 và lớp 2 theo quy định.

Khi triển khai dạy học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 cần chú ý bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3; thời lượng dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp; việc học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 phải được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định.

- Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc; lựa chọn trong các môn Ngoại ngữ 1 đã có đủ điều kiện triển khai phù hợp với khả năng tổ chức của các cơ sở giáo dục, nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo⁷.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng nước

⁵ Công văn số 404/BGDĐT-GDDT ngày 24/01/2024 v/v tăng cường, bảo đảm các điều kiện ăn, ở, sinh hoạt và học tập cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông; Công văn số 761/BGDĐT-GDDT ngày 26/02/2024 v/v tăng cường công tác bảo đảm an toàn và duy trì sĩ số học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

⁶ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; ; Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 v/v hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học; Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Ngoại ngữ 1.

⁷ Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo CTGDPT 2018 cấp tiểu học; Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 ban hành CTGDPT môn Ngoại ngữ 1; Công văn số 702/UBND-NVL ngày 06/5/2022 v/v đảm bảo đủ các điều kiện dạy học môn Tiếng Anh, Tin học theo CTGDPT 2018; Các Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt Danh mục SGK; Các văn bản hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa của Sở GD&ĐT.

ngoài. Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT và các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT⁸.

b) Tổ chức dạy học môn Tin học

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn. Thực hiện linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5⁹.

Tổ chức hiệu quả dạy học môn Tin học theo quy định trong chương trình và thực hiện các giải pháp phù hợp tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học, hoạt động giáo dục **Scratch** để tiếp cận công nghệ số nhằm phát triển tư duy, sáng tạo khoa học máy tính, các năng lực đặc thù: năng lực tính toán, năng lực khoa học, năng lực công nghệ và năng lực tin học cho học sinh tiểu học.

4. Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao tại điểm d khoản 3 mục II Kế hoạch kèm theo Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20/3/2024 của Chính phủ về tăng cường các điều kiện để triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

Đẩy mạnh việc quán triệt, hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học tích hợp nội dung giáo dục địa phương trong Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc thù của môn học, lớp học, cấp học.

5. Triển khai giáo dục STEM

Tất cả các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học trên địa bàn huyện tiếp tục triển khai thực hiện giáo dục STEM đảm bảo chất lượng và yêu cầu theo quy định. Các nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai

⁸ Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác; Công văn số 3816/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 về việc triển khai dạy học các môn Ngoại ngữ theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

⁹ Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; Công văn số 288/GD&ĐT ngày 07/4/2023 v/v rà soát các điều kiện tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và Tin học theo CTGDPT 2018; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020; Công văn số 3899/BGD&ĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số; Công văn số 774/GD&ĐT, ngày 16/8/2024 của Phòng GD&ĐT triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cấp tiểu học.

thực hiện, tổ chức chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm đảm bảo triển khai thực hiện giáo dục STEM tại các cơ sở giáo dục đạt chất lượng, hiệu quả và thiết thực¹⁰.

Tổ chức chuyên đề sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học có tích hợp nội dung giáo dục STEM theo quy mô cụm trường, huyện để xây dựng các chủ đề giáo dục STEM phù hợp, hiệu quả trong dạy và học, đưa nội dung giáo dục STEM vào kế hoạch giáo dục nhà trường.

Năm học 2024-2025 Phòng GD&ĐT giao các cụm chuyên môn tổ chức chuyên đề sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học có tích hợp nội dung giáo dục STEM: Cụm các trường trên địa bàn thị trấn Ba Hàng Đồi, xã Hưng Thi, xã Phú Thành, xã Phú Nghĩa do trường TH&THCS Phú Lão làm cụm trưởng; Cụm các trường trên địa bàn xã Thống Nhất, xã Yên Bồng, xã An Bình do trường TH&THCS An Lạc làm cụm trưởng, giao trường TH&THCS An Lạc cụm trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức chuyên đề quy mô cấp huyện; cụm các trường trên địa bàn xã Khoan Dụ, xã Đồng Tâm, thị trấn Chi Nê do trường TH TT Chi Nê làm cụm trưởng, giao trường TH TT Chi Nê cụm trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức chuyên đề quy mô cấp tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện tại địa phương cần hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

6.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Các cơ sở giáo dục tiểu học thực hiện linh hoạt hoạt động giáo dục, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường¹¹.

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh

¹⁰ Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học; Công văn số 861/GD&ĐT ngày 08/9/2023 v/v hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục tiểu học

¹¹ Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại địa chỉ matsanghochay.moet.gov.vn), giáo dục quốc phòng và an ninh (theo Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT), giáo dục về quyền con người (Chi thị số 34/CT-TTg ngày 21/12/2021),...

nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GD&ĐT¹² để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; thực hiện học bạ số; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường. 100% các trường Tiểu học, TH&THCS trên địa bàn huyện triển khai thực hiện quản lý hồ sơ số.

6.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

Các cơ sở giáo dục xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ các môn học đảm bảo yêu cầu theo các văn bản hướng dẫn¹³. Phòng GD&ĐT tổ chức khảo sát chất lượng giáo dục các khối lớp.

7. Thực hiện chương trình liên kết, có yếu tố nước ngoài

Khuyến khích các cơ sở giáo dục tiểu học có điều kiện triển khai thực hiện chương trình giáo dục tích hợp theo quy định¹⁴; áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế để đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của người học.

Thực hiện hiệu lực, hiệu quả các giải pháp quản lý đối với các cơ sở giáo dục thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp đã được Bộ GD&ĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện. Phòng GD&ĐT rà soát các điều kiện đảm bảo triển khai liên kết giáo dục

¹² Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện GDPT cấp tiểu học; Công văn số 1139/GD&ĐT ngày 10/11/2023 v/v tăng cường SHCM theo nghiên cứu bài học; Địa chỉ website: <https://www.youtube.com/@igiaoduc>

¹³ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022, về việc đính chính Phụ lục 1 và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

¹⁴ Nghị định 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục (đối với các cơ sở giáo dục tư thục); Thông tư số 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 về quy định một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.

và chương trình giáo dục tích hợp theo đúng quy định. Kiên quyết không để các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện liên kết giáo dục có yếu tố nước ngoài khi chưa đảm bảo điều kiện triển khai.

II. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Triển khai rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT¹⁵, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và công bằng trong tiếp cận giáo dục, theo hướng thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông; khắc phục tình trạng nhiều điểm trường lẻ, trường học có quy mô nhỏ, trường học có quy mô lớp học và sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định; tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại cơ sở giáo dục tiểu học của địa phương.

Đối với các trường liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở cần bảo đảm quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường phổ thông có nhiều cấp học trong đó đặc biệt quan tâm đến khối phòng học tập, khối phụ trợ cần được bố trí thành phân khu riêng biệt cho từng cấp học và khu sân chơi, bãi tập, thể dục thể thao cần bố trí dụng cụ, thiết bị vận động phù hợp cho từng cấp học; bảo đảm các quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông¹⁶, trong đó các phòng học bộ môn cần được bố trí riêng biệt cho các cấp học, ngoại trừ các phòng học bộ môn có thể sử dụng chung cho một số môn học bảo đảm đáp ứng yêu cầu về nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục tham mưu UBND cấp huyện chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xoá mù chữ theo các quy định của Chính phủ và Bộ GD&ĐT¹⁷; tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiểu học thực hiện hiệu quả công tác phối hợp với các trung tâm học tập cộng đồng để tổ chức các lớp dạy học chương trình xoá mù chữ và triển khai các giải pháp phù hợp khuyến khích đối tượng xoá mù chữ tham gia học tập (nếu có); tăng cường công tác tập huấn, điều tra, phúc tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trong đó tập trung

¹⁵ Công văn số 826/BGDĐT-CSVC ngày 29/02/2024 về việc hướng dẫn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn CSVC các trường MN, TH, THCS, THPT và trường PT có nhiều cấp học.

¹⁶ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

¹⁷ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xoá mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xoá mù chữ.

chỉ đạo mức độ đạt chuẩn cần gắn liền với các điều kiện bảo đảm nhằm tạo nền tảng củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương các cấp kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì 100% xã, thị trấn duy trì phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo đúng các văn bản hướng dẫn của Phòng GD&ĐT¹⁸.

2.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định Bộ GD&ĐT¹⁹.

Thực hiện tốt công tác tham mưu UBND cấp huyện phê duyệt kế hoạch, lộ trình thực hiện xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Phòng GD&ĐT quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng và chất lượng nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện kiểm tra công nhận lại đối với các trường đã đạt chuẩn quốc gia sau 5 năm.

3. Triển khai các giải pháp tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một

3.1. Tăng cường Tiếng Việt cho học sinh vùng dân tộc thiểu số

Tiếp tục thực hiện kế hoạch Giai đoạn 2 triển khai Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”²⁰; tham mưu UBND cấp huyện bố trí kinh phí tổ chức triển khai các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số (nếu có); tăng cường kiểm tra, giám sát, tư vấn, hỗ trợ việc triển khai các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số; tiếp tục thực hiện linh hoạt các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số phù hợp với điều kiện của địa phương; xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh: tổ chức các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ; sử dụng hiệu quả các phương tiện dạy học nhằm tăng cường, hỗ trợ các kĩ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh; tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học dưới nhiều hình thức: tổ chức ngày hội đọc sách, thi kể chuyện, thi đọc diễn cảm, giới thiệu sách, viết-vẽ theo

¹⁸ Kế hoạch số 13/KH-BCĐ ngày 11/01/2024 ban hành Kế hoạch xây dựng XHHT và công tác PCGD, XMC năm 2024; Công văn số 669/GD&ĐT ngày 16/7/2024 về việc hướng dẫn thực hiện công tác phổ cập; xã hội học tập và sử dụng Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD, XMC năm 2024.

¹⁹ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông

²⁰ Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 14/6/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch giai đoạn 2 thực hiện Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng DTTS giai đoạn 2018-2020, định hướng đến 2025 trên cơ sở tiếng mẹ đẻ trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Kế hoạch số 1839/KH-SGD&ĐT ngày 08/7/2024 ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số năm học 2024- 2025.

sách, tổ chức các tiết học tại thư viện; giao lưu “Tiếng Việt của chúng em”,; triển khai dạy học tăng cường tiếng Việt theo các tài liệu đã được Bộ GD&ĐT tổ chức biên soạn, thẩm định và phê duyệt.

3.2. Tổ chức dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một theo quy định. Tham mưu UBND cấp huyện bố trí kinh phí để thực hiện việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một (nếu có); thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một phù hợp với thực tiễn; tập huấn và bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên về nội dung, phương pháp dạy học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một²¹;

Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc tổ chức dạy học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một phù hợp với điều kiện của địa phương; theo dõi, hỗ trợ giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một; tổng hợp và báo cáo kết quả tổ chức thực hiện dạy học về Phòng GD&ĐT theo yêu cầu.

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

4.1. Đối với trẻ khuyết tật

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản²² quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Tăng cường giáo dục hòa nhập. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật. Tổ chức tập huấn cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập.

Tích cực tham mưu UBND cấp huyện đảm bảo chính sách đối với giáo viên dạy trẻ khuyết tật, học sinh khuyết tật hòa nhập, phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập ở địa phương bảo đảm quyền được học, được tiếp cận với giáo dục đối với trẻ em khuyết tật theo quy định²³.

²¹ Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08/12/2023; Công văn số 527/SGD&ĐT-MN&TH ngày 01/3/2024 v/v triển khai thực hiện thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT.

²² Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật; Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ LĐTB&XH quy định về xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.

²³ Công văn số 3817/SGD&ĐT-MN&TH ngày 12/12/2023 v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho trẻ em và học sinh khuyết tật; Công văn số 3877/SGD&ĐT-KHTC ngày 19/12/2023 v/v thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi cho giáo viên giảng dạy người khuyết tật theo Khoản 2, Điều 7 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP.

4.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

Các cơ sở giáo dục phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Toán, Tiếng Việt nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định²⁴.

5. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt, lớp ghép

Căn cứ số lượng học sinh, điều kiện từng trường, từng địa phương các cơ sở giáo dục dựa vào kết quả đánh giá năng lực, trình độ và khả năng tiếp thu của học sinh tổ chức các lớp học linh hoạt, lớp ghép để thực hiện các hoạt động dạy học phù hợp với đối tượng. Trong quá trình tổ chức dạy học tại các lớp ghép phải bảo đảm quyền lợi và thuận lợi học tập của học sinh theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT²⁵.

6. Thực hiện đa dạng hóa các mô hình tổ chức dạy học

Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu, "sân chơi" trí tuệ cho học sinh tiểu học như: Ngày hội học sinh tiểu học, Tìm hiểu An toàn giao thông, Trạng Nguyên tiếng Việt, Giao lưu Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số, IOE, Violympic Toán, tiếng Anh trên Internet, ... trên tinh thần tự nguyện tham gia của học sinh, giáo viên và nhà trường; các hoạt động phải phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh tiểu học²⁶.

Tiếp tục xây dựng và tổ chức thành công các mô hình đổi mới sáng tạo trong dạy học và quản lý gắn với định hướng đổi mới phương pháp dạy học và giáo dục, đáp ứng thực hiện chương trình giáo dục nhà trường, đảm bảo yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học cấp tiểu học. Chú trọng nhân rộng các mô hình điển hình tiến tiến, mô hình đổi mới sáng tạo trên địa bàn toàn huyện. Mỗi cán bộ quản lý cấp Tiểu học xây dựng một báo cáo đổi mới sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ năm học hiệu quả cấp huyện, cấp tỉnh. Giao trường TH&THCS Liên Hòa xây dựng mô hình cấp tỉnh (về giáo dục vùng khó)

III. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

1.1. Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

Tham mưu UBND cấp huyện tổ chức tuyển dụng giáo viên, thực hiện rà soát, bố trí, sử dụng giáo viên bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học

²⁴ Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29/12/2009 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

²⁵ Công văn số 5335/BGDĐT-GDTH ngày 12/10/2022 của Bộ GD&ĐT v/v hướng dẫn tổ chức dạy học lớp ghép cấp tiểu học; Công văn số 3098/SGD&ĐT-MN&TH ngày 24/10/2022 của Sở GD&ĐT v/v hướng dẫn triển khai dạy học lớp ghép cấp tiểu học từ năm học 2022-2023.

²⁶ Công văn số 6373/BGDĐT-GDTH ngày 06/11/2014 của Bộ GD&ĐT v/v điều chỉnh một số nội dung hướng dẫn học sinh tiểu học tham gia các hoạt động giao lưu, "sân chơi" trí tuệ và các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT

theo quy định; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo đối với cấp tiểu học; thực hiện phương án điều chuyển, biệt phái giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu; thực hiện các giải pháp để bảo đảm có đủ giáo viên dạy học các môn Tiếng Anh, môn Tin học theo hướng dẫn²⁷.

Đối với các trường liên cấp Tiểu học và Trung học cơ sở cần thực hiện biên chế cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên bảo đảm cơ cấu, thành phần, số lượng theo các quy định²⁸, trong đó bố trí giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp đảm nhiệm dạy học phù hợp cho từng cấp học và phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý bảo đảm hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường.

Tổ chức rà soát, tổng hợp và chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng kế hoạch theo lộ trình để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiểu học đạt chuẩn trình độ đào tạo đảm bảo theo các văn bản hướng dẫn²⁹.

1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Xây dựng kế hoạch và thành lập đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng tại địa phương theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông³⁰.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

2.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Chủ động tham mưu UBND cấp huyện thực hiện rà soát quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục tiểu học bảo đảm phù hợp với thực tiễn, có các biện

²⁷ Công văn số 371/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 26/01/2021 của Bộ GDĐT về chuẩn bị giáo viên Tiếng Anh, Tin học từ năm học 2022-2023 cấp Tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 31/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ v/v tăng cường điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả, chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông.

²⁸ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

²⁹ Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ GD&ĐT Quy định về việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ đào tạo.

³⁰ Kế hoạch 1474/SGD&ĐT-MN&TH ngày 27/5/2024 của Sở GD&ĐT v/v Kế hoạch bồi dưỡng CBQL, GV cấp tiểu học triển khai CTGDPT 2018, năm học 2024-2025; Kế hoạch số 1882/SGD&ĐT-MN&TH ngày 12/7/2024 của Sở GD&ĐT v/v Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên CBQL, GV cấp tiểu học năm học 2024-2025.

pháp, phương án cụ thể giải quyết vấn đề trường, lớp tại từng địa bàn, đáp ứng nhu cầu đến trường của học sinh và không để tình trạng gây bức xúc trong nhân dân; bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày.

Tăng cường tham mưu UBND cấp huyện cân đối, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định.

Các cơ sở giáo dục thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; khai thác sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường. Vào đầu năm học yêu cầu các cơ sở giáo dục công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học³¹.

2.2. Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

Các cơ sở giáo dục chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc và nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện và tiết học thư viện theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến, thư viện mây; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động thư viện nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Phối hợp với Tổ chức Room to Read và các tổ chức, dự án khác trên địa bàn để tăng cường sự hỗ trợ duy trì, phát triển thư viện thân thiện, tăng cường các hoạt động thư viện hiệu quả, thiết thực góp phần đổi mới phương pháp dạy học và phát triển thói quen đọc sách cho học sinh. nhân rộng mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương³² củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, góp

³¹ Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học.

³² Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022; Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 – 2021; Công văn số 162/GD&ĐT ngày 12/3/2021 của Phòng GD&ĐT v/v hướng dẫn tổ chức hoạt động thư viện trong trường tiểu học, trường phổ thông có cấp tiểu học từ năm học 2020-2021; Kế hoạch 3259/KH-SGD&ĐT ngày 30/10/2023 v/v Kế hoạch thực hiện chương trình thư viện thân thiện trường tiểu học giai đoạn 2023-2026.

phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Xây dựng kế hoạch triển khai thí điểm Nâng cao năng lực dạy học tiết đọc thư viện theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh đảm bảo phù hợp với địa phương³³.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

3.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” đảm bảo phù hợp với thực tế tại địa phương³⁴.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn,... bằng hình thức trực tuyến) đạt từ 2% đến 5% ở cấp tiểu học; khuyến khích các cơ sở giáo dục duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Thực hiện thí điểm một số nội dung chuyển đổi số, giao Trường THPT Chi Nê thực hiện Thư viện số, 100% các trường Tiểu học, TH&THCS thực hiện Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, Kho học liệu số theo kế hoạch của Bộ GD&ĐT. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

3.2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ

³³ Công văn 1696/BGDĐT-GDTH ngày 12/4/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai hoạt động thí điểm Nâng cao năng lực dạy tiết đọc thư viện theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực; Kế hoạch số 2040/KH-SGD&ĐT ngày 31/7/2024 ban hành Kế hoạch triển khai thí điểm Nâng cao năng lực dạy tiết đọc thư viện theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

³⁴ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch 219/KH-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn³⁵.

3.3. Triển khai Học bạ số

Thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

IV. Tăng cường thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

1. Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo quy định³⁶, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục tiểu học; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường³⁷.

- Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó thực hiện nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo³⁸.

2. Tăng cường quản lý việc thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp đã được Bộ GD&ĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện. Không để các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài khi chưa đảm bảo điều kiện triển khai.

3. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục, việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; quản lý và sử dụng sách giáo khoa, xuất bản phẩm tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác quản lý các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, các chương trình giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục của nước ngoài, chương trình giáo dục bằng tiếng nước ngoài,...³⁹.

³⁵ Công văn số 3899/BGD&ĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số; Công văn số 774/GD&ĐT ngày 16/8/2024 của Phòng GD&ĐT triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cấp tiểu học.

³⁶ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

³⁷ Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

³⁸ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

³⁹ Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác; Thông tư 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 của Bộ trưởng Bộ

4. Tham mưu UBND cấp huyện thực hiện bảo đảm mức chi tối thiểu 20% ngân sách địa phương cho giáo dục theo quy định⁴⁰; ưu tiên bố trí ngân sách địa phương, thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu của ngành Giáo dục và các chương trình, dự án, đề án khác đã được phê duyệt⁴¹; thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT.

5. Các cơ sở giáo dục phổ thông sử dụng hiệu quả các nguồn lực được huy động để chuyển hoá thành chất lượng giáo dục của nhà trường; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định⁴², đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

V. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông

1. Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đối với cấp tiểu học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020 - 2025.

2. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành, tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học,... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Năm học 2024-2025 mỗi trường học trên địa bàn huyện có 01 bài viết đưa tin trên Website ngành về triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học (*thời gian theo phụ lục đính kèm*).

GD&ĐT quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.

⁴⁰ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 31/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ v/v tăng cường điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả, chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông; Luật Giáo dục 2019; Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng chính phủ về ban hành Quyết định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước từ năm 2022.

⁴¹ Tổ chức Childfund Việt Nam, Tổ chức Room to Read, Tổ chức AEA,...

⁴² Nghị quyết 19-NQ/TU ngày 29/6/2023 của Tỉnh uỷ về tăng cường nguồn lực phát triển GD&ĐT đáp ứng yêu cầu đổi mới trên địa bàn tỉnh Hoà Bình giai đoạn 2023-2030.

Trên cơ sở những nội dung hướng dẫn trên đây, căn cứ vào tình hình thực tiễn tại địa phương, các trường Tiểu học, TH&THCS trên địa bàn huyện xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, nếu có những vấn đề khó khăn cần giải quyết, các trường Tiểu học, TH&THCS phản ánh về Phòng GD&ĐT (Chuyên môn Tiểu học) để được hướng dẫn và kịp thời xử lý./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Phòng CM MN&TH, Sở GD&ĐT (b/c);
- TP, PTP phụ trách;
- CMTH;
- Website ngành;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Đinh Thị Thúy Hà

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG THI, GIAO LƯU, SÂN CHƠI TRÍ TUỆ CẤP TIỂU HỌC NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Công văn số /GD&ĐT ngày /8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Lạc Thủy)

TT	Nội dung Hoạt động	Đối tượng	Thời gian	Quy mô tổ chức
1	Ngày hội dành cho học sinh tiểu học (phong phú, đa dạng nhiều lĩnh vực, nhiều hoạt động, chú trọng kết nối với các môn học, thư viện: giới thiệu về sách, thi kể chuyện, thi đọc diễn cảm/biểu cảm, thi viết-vẽ về sách,...)	Học sinh từ lớp 1-5	20/3/2025	- Quy mô: cấp trường/cụm trường; cấp huyện - Số lượng: Mỗi trường lựa chọn 01 nội dung tổ chức theo đăng ký của đơn vị - Cấp huyện: Lựa chọn một số hoạt động
2	Hoạt động giao lưu và sân chơi trí tuệ			
2.1	<i>Giao lưu Olympic trên Internet Toán, tiếng Anh</i>	Học sinh từ lớp 1-5	Tháng 9/2024-4/2025	- Quy mô: cấp trường; cấp huyện; cấp tỉnh; cấp quốc gia - Tổ chức thi trên mạng Internet theo các vòng thi.
2.2	<i>Thi "Trạng Nguyên tiếng Việt" trên internet</i>			
2.3	<i>Giao lưu tìm hiểu kỹ năng tham gia giao thông an toàn</i>	HS lớp 3 đến lớp 5	Tháng 4-5/2025	- Quy mô: cấp trường; cấp huyện; cấp tỉnh; cấp quốc gia
2.4	<i>Giao lưu Toán tuổi thơ</i>	HS lớp 5	Tháng 5-6/2025	- Quy mô: cấp huyện; lựa chọn trường dự cấp tỉnh (giao nhiệm vụ) - Địa điểm: Theo KH của BTC cuộc thi
2.5	<i>Lựa chọn các hoạt động khác phù hợp, không quá tải</i>			- CV hướng dẫn của Sở, Phòng về các hoạt động giao lưu và sân chơi trí tuệ cho HS năm học 2024-2025

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CẤP TIỂU HỌC NĂM HỌC 2024-2025*(Kèm theo Công văn số /GD&ĐT ngày /8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Lạc Thủy)*

TT	Nội dung Hoạt động	Đối tượng	Thời gian	Quy mô tổ chức
1	Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp tiểu học	GVDG: lớp 4, Âm nhạc, Mỹ thuật, GDTC	Tháng 12/2024	- Quy mô: cấp trường; cấp huyện; cấp tỉnh - Nội dung: Theo Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT - Số lượng: Dự kiến mỗi trường chọn 2-5 GV lớp 4, 1 GV/bộ môn.
2	Tổ chức SHCM nghiên cứu bài học	GV từ lớp 1-5	Tháng 10-5/2025	- Chuyên đề lớp 5 (<i>cấp cụm trường, huyện</i>) - Tiết đọc thư viện theo định hướng phát triển năng lực HS (cấp huyện, cấp tỉnh) – TH&THCS An Lạc cấp tỉnh - Chuyên đề khác theo nhu cầu (<i>tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; cấp trường/cụm trường</i>)
3	Cuộc thi xây dựng không gian trường học, lớp học “An toàn, sáng tạo và hiệu quả”	Trường TH, trường PT có cấp Tiểu học	Tháng 01- 2/2025	- Quy mô: cấp trường, huyện; cấp tỉnh - Trường TH&THCS xã Yên Bồng dự thi cấp Tỉnh
4	Xây dựng mô hình ĐMST trong quản lý dạy và học	Trường TH, trường PT có cấp Tiểu học	Tháng 10/2024-4/2025	- Quy mô: cấp trường, cụm trường, huyện, cấp tỉnh - Nội dung: Theo Công văn số 3282/BGDĐT -TĐKT ngày 28/7/2017 - Số lượng: mỗi trường, cụm trường xây dựng một mô hình cấp huyện, cấp tỉnh (Giao trường TH&THCS Liên Hòa xây dựng mô hình cấp tỉnh)
5	Tổng kết thi điểm tiết đọc thư viện theo định hướng PTPCNLHS	Trường thí điểm	Tháng 6-7/2025	- Quy mô: Cấp huyện, cấp tỉnh; cấp Bộ (THTT Chi Nê, TH&THCS An Lạc) - Nội dung: Kế hoạch số 2040/KH-SGD&ĐT ngày 31/7/2024

6	Tổng kết 5 năm thực hiện CTGDPT đối với cấp tiểu học	Các cơ sở giáo dục	Tháng 4-6/2025	Quy mô: Cấp trường, huyện, cấp Tỉnh (Mỗi trường nộp 01 Video tổng kết cấp trường, 10 hình ảnh gồm: SHCM, giới thiệu SGK, lựa chọn SGK, bồi dưỡng giáo viên, HĐGD, thảo luận xây dựng kế hoạch giáo dục.....)
---	--	--------------------	----------------	---

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ
VIẾT BÀI ĐĂNG TRÊN MỤC TIN BÀI TỪ ĐỊA PHƯƠNG TRÊN WEBSITE NGÀNH
(Kèm theo Công văn số /GD&ĐT ngày /9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Lạc Thủy)

Phụ lục 3

TT	Trường thực hiện	Thời gian đăng bài (25 hằng tháng)	Ghi chú
1	TH&THCS xã An Bình	Tháng 9	Bài viết kèm hình ảnh, video
2	TH&THCS xã Hưng Thi	Tháng 10	
3	TH&THCS An Lạc	Tháng 11	
4	TH&THCS Đồng Môn	Tháng 11	
5	TH&THCS A xã Đông Tâm	Tháng 12	
6	TH&THCS xã Đông Tâm	Tháng 12	
7	TH&THCS xã Khoan Dụ	Tháng 1	
8	TH&THCS xã Yên Bông	Tháng 1	
9	TH&THCS Liên Hòa	Tháng 2	
10	TH&THCS Cổ Nghĩa	Tháng 2	
11	TH&THCS Lạc Long	Tháng 3	
12	Tiểu học Thanh Hà	Tháng 3	
13	Tiểu học thị trấn Chi Nê	Tháng 4	
14	TH&THCS Thanh Nông	Tháng 4	
15	TH&THCS xã Phú Thành	Tháng 5	
16	TH&THCS Phú Lão	Tháng 5	

Bài viết gửi về Phòng GD&ĐT vào ngày 25 hằng tháng (gửi về địa chỉ email: tiuehoc.lat@hoabinh.edu.vn)

ĐĂNG KÝ MÔ HÌNH ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TRONG DẠY HỌC VÀ QUẢN LÝ
Năm học 2024-2025

(Kèm theo Công văn số /GD&ĐT ngày /8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Lạc Thủy)

TT	Trường	Tên mô hình đổi mới sáng tạo trong quản lí dạy và học	Thời gian thực hiện	Địa điểm thực hiện	Tổ chức cấp	Ghi chú
1	Trường TH&THCS....	Tháng 10/2024			
2	Trường TH&THCS....	Tháng 02/2025	Trường tiểu học	trường	
3	Trường TH&THCS	Tháng 3/2025		huyện	
	Trường TH&THCS...		Tháng 3/2025	Trường tiểu học	tỉnh	
...						

Lưu ý: Nộp phụ lục 3 về Phòng GD&ĐT trước ngày 20/9/2024 (Không đăng kí các mô hình đã thực hiện ở các năm học trước)

NGƯỜI LẬP BIỂU

....., ngày tháng 9 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG